***Chuyên đề số 03***

***BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ***

***PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG NGHE NÓI TIẾNG ANH CHO HỌC SINH THCS*.**

**I. Đặt vấn đề.**

Tiếng Anh là một ngôn ngữ Quốc tế có tính thông dụng và là một công cụ giao tiếp thiết yếu trong mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội. Thời đại toàn cầu hoá, nhu cầu giao tiếp giữa mọi người thuộc mọi quốc gia là bắt buộc.

Do vậy, việc học tiếng Anh đang trở thành một nhu cầu cần thiết và cấp bách giúp chúng ta tiếp cận, mở rộng hiểu biết với nguồn tri thức tiên tiến trên thế giới ở nhiều lĩnh vực khác nhau: Khoa học – kĩ thuật, kinh tế – xã hội, y học… Tiếng Anh mặc nhiên trở thành Unisever Language.

Trên cơ sở đó, trong lãnh vực giáo dục, Bộ GD – ĐT đã có định hướng chiến lược cho việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh theo đề án 2020 với mục đích giúp học sinh phát triển kĩ năng nghe nói tốt hơn.

Vì vậy, hiện nay hầu hết trẻ em trên cả nước từ thành thị đến nông thôn, phần lớn đều được làm quen với bộ môn tiếng Anh từ rất sớm thông qua việc giảng dạy trong nhà trường phổ thông.

**II. Vị trí, vai trò của môn Tiếng Anh ở trường THCS.**

– Môn tiếng Anh đã được Bộ GD&ĐT đã được đưa vào chương trình giảng dạy ở bậc TH từ lớp 3 . Bước đầu cho HS làm quen với ngôn ngữ thứ hai. Sang cấp thcs học sinh đã có số vón từ nhất định nên việc dạy cho học sinh kĩ năng nghe –nói là điều rất cần thiết.

– Tạo tiền đề, sự hứng thú, lòng say mê và khả năng khám phá ngôn ngữ mới, để lên các bậc học trên các em sẽ học tốt hơn.

– Mở rộng tầm nhìn, sự nhạy bén, óc tò mò về nền con người, đất nước, nền văn hoá Anh và các nước trên thế giới.

**III. Thực trạng dạy và học tiếng Anh ở trường THCS hiện nay:**

**1. Thuận lợi:**

– Có sự quan tâm của ngành cấp trên, Ban giám hiệu, phụ huynh và giáo viên.

– Học sinh đang dần có cái nhìn tích cực hơn với môn học này và đa số các em rất ham thích học.

– Biên chế giáo viên đảm bảo theo nhu cầu phát triển của mỗi nhà trường; đồng thời giáo viên được đào tạo theo chuẩn, có sự nhiệt tình, năng lực và có tích luỹ được kinh nghiệm.

***2. Khó khăn:***

– Còn thiếu trang thiết bị phục vụ cho bộ môn: phòng lab, sách tham khảo …

– Còn một số ít HS gặp khó khăn trong việc tiếp cận và nắm bắt ngôn ngữ mới. Từ đó, có ảnh hưởng không ít đến chất lượng dạy-học.

– Hầu hết HS ở vùng nông thôn, phát âm tiếng địa phương nên khi đọc tiếng Anh không chuẩn, thường có xu hướng phát âm tiếng Anh theo cách Việt hoá.

**III. Một số phương pháp phát triển kĩ năng nghe nói cho Học sinh:**

– Chúng ta biết rằng Nghe – Nói – Đọc – Viết là bốn kĩ năng ngôn ngữ cần phải được rèn luyện và diễn ra một cách đồng thời trong quá trình dạy và học ngoại ngữ. Chúng vừa là phương tiện và cũng là mục đích của việc học bộ môn này.

– Trong những năm qua, bước đầu chúng ta đã áp dụng việc đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh nhằm giúp học sinh nắm được cách học một cách chủ động, tích cực và đáp ứng được yêu cầu là học sinh phải sử dụng được ngữ liệu đã học vào các hoạt động giao tiếp một cách có hiệu quả hơn.

– Do vậy, trong chương trình giảng dạy tiếng Anh theo đề án 2020 ở trườngTHCS học hiện nay đã nhấn mạnh vào khả năng giao tiếp theo một hệ thống chủ đề, ngữ pháp có kiểm soát cẩn thận. Học sinh được lấy làm trung tâm và luôn được khích lệ giao tiếp với nhau.

– Qua nhiều năm dạy tiếng Anh cùng với sự trải nghiệm bản thân tôi đã vận dụng một số phương pháp trong việc dạy kĩ năng nói cho học sinh nhằm tạo cho các em hứng thú và tự tin trong giao tiếp. Tăng cường thời lượng thực hành như: nghe ,nói, hoạt động giao tiếp của học sinh trong giờ học là điều cần thiết.

*1. Rèn luyện phát âm cho học sinh:*

– Trong quá trình học ngoại ngữ, muốn người khác hiểu nội dung mình nói gì trong khi giao tiếp bằng tiếng Anh, học sinh cần phải phát âm từ và câu một cách rõ ràng. Với học sinh vùng nông thôn do không có điều kiện tiếp xúc với người nước ngoài, ít nghe băng đĩa tiếng Anh nên có xu hướng phát âm tiếng Anh theo cách Việt hoá. -Vì vậy, ngay từ đầu giáo viên tiếng Anh phải phát âm thật chuẩn để các em bắt chước và đây là một trong những yếu tố cơ bản trong việc dạy nghe-nói, giáo viên kiên trì luyện tập phát âm cho học sinh để tạo cho các em có thói quen phát âm đúng và phải phát âm đúng.

\* *Một số trường hợp khó khi phát âm và một số cách để phát âm đúng*

– Tập cho các em thói quen đọc nối từ

* *VD:* It’s a pen.
* It is a book.
* There is a cloud.
* Look at him.

– Cần chú ý luyện tập cho các em cách phát âm có các âm cuối như:

+ ba*t*

+ noteboo*k*

– Đối với hình thức số nhiều (plural) cần luyện tập cho các em phát âm:

–+ s là /s/ khi đứng sau phụ âm vô thanh như: casettes, kites, notebooks

–+ s phát âm là /z/ khi đứng sau nguyên âm hoặc phụ âm hữu thanh như:

– robots, bats, tables

–+ s phát âm là /iz/ khi đứng sau những âm như: -s-, -z-, -sh-,-tch

*VD:* pencil cases

– Ngoài ra,một số âm rất khó phát âm,ngay cả với học sinh nhỏ bản ngữ

+ Âm /r/ là âm khó ,học sinh chú ý môi thầy cô,chu môi ra sau đó mở tròn

miệng: r r r

+ Âm /th/ chỉ cho học sinh đạt lưỡi giữa hai hàm răng.Chú ý cắn nhẹ đầu lưỡi khi đọc âm này. VD: this, they, these

+ Âm /l/ bắt đầu đặt đầu lưỡi đằng sau răng trên

– Cần chú ý: dấu nhấn (Stress), nhịp điệu (Rhythm), ngữ âm, ngữ điệu (Intonation) là những yếu tố quan trọng trong khi nói tiếng Anh. Nó giúp người nghe dễ hiểu nội dung cuộc nói chuyện.

+ Có ba mức độ nhấn: nhấn chính (The Primary Stress), nhấn phụ (The Secondary Stress), không nhấn (The None- Stress). Thông thường trong tiếng Anh, dấu nhấn chính thường đặt vào những từ mang ý nghĩa nội dung quan trọng trong câu.

+ Âm điệu, ngữ điệu: thường lên giọng ở cuối câu hỏi Yes-No và hạ giọng ở câu hỏi Wh-questions.

Trong quá trình dạy, nếu một HS gặp khó khăn khi phát âm một yếu tố nào đó, GV không nên bắt HS đó đứng dậy đọc đi đọc lại nhiều lần mà nên yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh mẫu đó vài lần. Sau đó học sinh tiếp tục luyện đôi và khi đó giáo viên có thể tiếp tục giúp đỡ những học sinh khó khăn.

*2. Rèn luyện tín hiệu phi ngôn ngữ:*

– Kiểm soát tầm nhìn (nhìn xa, gần, nhìn vào người đang đối thoại, cần thể hiện ánh mắt linh hoạt, tập trung…) tránh kiểu nhìn lơ đểnh, mông lung khi đangnói.

– Chú trọng đến yếu tố cử chỉ điệu bộ (khuôn mặt, ánh mắt, nụ cười, body language, gật đầu, lắc đầu…)

– Giữ tác phong lịch sự khi giao tiếp (tóc, quần áo…).

– Giáo viên cần phải nhắc nhở học sinh rèn luyện các yêu cầu trên mỗi ngày. Cần chú ý rằng cung cấp cho HS ngữ liệu không khó bằng việc sử dụng ngữ liệu đó vào giao tiếp. Vì vậy giáo viên cần tạo điều kiện cho HS có thời gian thực hành nói thường xuyên giúp các em tự tin, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình và cũng giúp HS phát hiện những hạn chế và tự sửa sai.

***3. Luyện tín hiệu ngôn ngữ:***

– Phù hợp với cuộc nói chuyện, thể hiện sắc thái biểu cảm (vui, buồn, ngạc nhiên, tò mò…)

– Đủ âm lượng (cường độ, cao độ…) giọng điệu gây sự chú ý, gây cảm tình với người đối diện.

– Bỏ thói quen xấu thông thường trong khi nói (ờ….à…).

*4. Tập cho học sinh phản xạ nhanh bằng tiếng Anh:*

– Thay thế từ không biết bằng một cụm từ khác đã biết, không sợ mắc cỡ khi nói sai.

– Không nên ngầm hiểu sang tiếng Việt rồi mới dịch sang tiếng Anh.

*VD*: Khi được hỏi: Where do you go? Thì học sinh phải hiểu và trả lời ngay: I go to…chứ không nên ngầm dịch sang tiếng Việt rồi mới trả lời.

*5. Tổ chức hoạt động theo cặp- nhóm:*

– Đây là hoạt động đắc lực và lý tưởng nhất trong quá trình luyện nói.

– Tất cả học sinh sẽ được làm việc cùng một thời gian.

– Giúp chúng ta giải quyết được nhiều vấn đề.

– Học sinh học tập lẫn nhau trong quá trình luyện tập, đó là cơ hội để chia sẻ thông tin và hỏi những điều mình chưa rõ, đồng thời người thầy cũng dễ dàng

kiểm soát học sinh bắng cách đi đi lại lại trong lớp, lắng nghe và can thiệp khi cần thiết.

*\* Chú ý:* Vấn đề được đặt ra của giáo viên phải có nội dung kiến thức tương đồng nhau giữa các nhóm và việc quán xuyến của giáo viên trong quá trình hoạt động nhóm.

•\* *Một số hoạt động theo cặp – theo nhóm được áp dụng:*

*a. Find Someone Who:*

Với hoạt động nầy, sẽ giúp các em tự nhiên trong giao tiếp. Các em sẽ hỏi bất cứ bạn nào để lấy thông tin.

*b. Picture Story*

– Với hoạt động nầy, HS nhìn tranh để kể lại câu chuyện hoặc một đoạn hội thoại. Nếu thực hành thường xuyên, HS sẽ luyện được tính độc lập trong giao tiếp và sẽ sắp xếp được ý tứ khi trao đổi, kể chuyện hoặc giới thiệu về một hoạt động.

•A: It is little. What is it?

•B: Is it a ball?

•A: No, It isn’t

•B: Is it a yo-yo?

•A:Yes It is.

*c. Mapped Diologue*

• Hoạt động nầy HS sẽ nhìn tranh hoặc từ gợi ý rồi các em sẽ nói chuyện, đốithoại với nhau. Với hoạt động nầy sẽ giúp các em nói chuyện thoải mái.

– You : It’s sunny today

– Your friend: Let’s play with a yo-yo.

– You : No. Let’s jump rope.

– Your friend : Ok. What time?

– You : 4 p.m

– Your friend : Ok.

*6. Làm thế nào để sửa lỗi sai cho học sinh ?*

– Việc sửa lỗi phát âm, lỗi ngữ pháp cho học sinh trong khi nói là một việc làm quan trọng. Tuy nhiên, làm thế nào để sửa lỗi cho các em, sửa lỗi vào thời điểm nào cho thích hợp là một việc làm đòi hỏi sự tế nhị và mang tính sư phạm cao.

– Khi học sinh đang thực hành phát âm một câu nói nào đó cho đúng thì đây là thời điểm thích hợp để giáo viên sửa lỗi khi các em đọc sai.

– Đối với trường hợp khi HS đang tập trung suy nghĩ và tìm ý tưởng từ vựng để thể hiện một nội dung nào đó, giáo viên không nên ngắt lời để sửa lỗi vì điều này sẽ làm mất đi sự tự tin, tính hiếu động, thích tham dự vào các hoạt động rèn luyện giao tiếp của các em.

– Giáo viên cần có thái độ tích cực đối với lỗi ngôn ngữ của học sinh. Chấp nhận lỗi như một phần tất yếu trong quá trình học ngoại ngữ, giúp học sinh học tập được từ chính lỗi của bản thân và bạn bè.

7. Tổ chức “Đôi bạn nói tiếng Anh” hoặc “Nhóm bạn nói tiếng Anh”

– Ở trường qua quá trình tìm hiểu địa bàn cư trú của HS, các em ở gần nhà nhau rất nhiều, một xóm luôn có một số em học cùng lớp, vì vậy, GV nên tổ chức cho các em thành lập đôi bạn nói tiếng Anh hoặc nhóm bạn nói tiếng Anh ở nhà hoặc thời gian rảnh.

– Sau mỗi tiết học trên lớp, giáo viên gợi ý đề tài, mẫu câu, mẫu hội thoại. Học sinh về nhà tự tìm ý tưởng và vốn từ vựng để nói với nhau. Mục đích giáo viên củng cố từ vựng, mẫu câu, giúp các em nói theo hướng “ Nói tiếng Anh tự nhiên”.

– Trước mỗi tiết học giáo viên cho các đôi bạn hoặc nhóm bạn trình bày trước lớp. Giáo viên có nhiều hình thức khen thưởng để động viên tinh thần cho các em.

9. Các bước luyện nói cho HS:

Trong qua trình luyện nói, phải tuân theo qui trình bao gồm:

*a. Chuẩn bị nói (Pre – Speaking)*

– Giới thiệu bài nói mẫu

– Luyện đọc cho HS (Chú ý cách phát âm)

– GV dùng câu hỏi gợi mở để HS tự rút ra cách sử dụng từ và cấu trúc câu.

*b. Luyện nói có kiểm soát (Controlled Practice)*

– HS dựa vào tình huống gợi ý (qua tranh vẽ, từ ngữ cấu trúc câu cho sẵn hoặc bài hội thoại mẫu) để luyện nói theo yêu cầu.

– HS luyện theo cá nhân/cặp/nhóm dưới sự kiểm soát của GV (sửa lỗi phát âm, lỗi ngữ pháp, gợi ý từ …)

– GV gọi cá nhân hoăc cặp HS trình bày phần thực hành nói theo yêu cầu.

*c. Luyện nói tự do (Free Practical Production)*

– HS sử dụng mẫu câu để nói về những đồ vật xung quanh chúng.

– GV không nên hạn chế về ý tưởng cũng như ngôn ngữ, nên để HS tự nói, phát huy khả năng sáng tạo của bản thân.

**Kết luận:**

Như đã nêu trên, môn tiếng Anh có một vị trí và vai trò quan trọng đối với chương trình giáo dục phổ thông nói chung và ở thcs nói riêng và thực sự nó không còn xa lạ,vì vậy,khi dạy học môn này ở cấp THCS nơi mà học sinh đã có một số vốn từ và cấu trúc ngữ pháp cơ bản, GV biết lựa chọn phương pháp phù hợp sẽ giúp cho học sinh tiếp cận và bước đầu sử dụng ngôn ngữ thứ hai thật chuẩn và chính xác, tạo tiền đề cho những lớp học, cấp học sau này được tốt hơn.

 *Buôn Hồ ngày 3 tháng 1 năm 2020*

 *Người báo cáo chuyên đề :*

 *Bùi Thị Hảo*